

BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY
CÁC GIÁ TRỊ
DI SẢN VĂN HÓA
TỈNH LẠNG SƠN
TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI

TRỊNH NGỌC CHÍNH



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA DÂN TỘC
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT TỈNH LẠNG SƠN

TRỊNH NGỌC CHÍNH

**BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY
CÁC GIÁ TRỊ DI SẢN VĂN HOÁ
TỈNH LẠNG SƠN
TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI**

**NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA DÂN TỘC
BỘ TƯ LỆNH VĂN HỌC NGHỆ THUẬT TỈNH LẠNG SƠN
HÀ NỘI - 2012**

LỜI NÓI ĐẦU

Di sản văn hóa luôn được xác định là tài sản vô giá của mỗi địa phương, mỗi quốc gia và cả nhân loại là bằng chứng sinh động, xác thực, cụ thể nhất về đặc điểm văn hóa của từng cộng đồng, địa phương, dân tộc. Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa vừa nhằm mục đích giữ gìn những tinh hoa văn hóa truyền thống, vừa kế thừa và khai thác giá trị của di sản phục vụ cho quá trình xây dựng kinh tế- xã hội của đất nước. Đặc biệt, trong bối cảnh giao lưu, hội nhập quốc tế mạnh mẽ như hiện nay, văn hóa của dân tộc nói chung và di sản văn hóa nói riêng đang phải đối mặt với cả những thời cơ và thách thức lớn. Để hoàn thành mục tiêu "xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc" tất yếu phải chú trọng vấn đề bảo tồn và phát huy di sản văn hóa của từng tộc người, từng địa phương.

Lạng Sơn, mảnh đất biên cương phía Bắc tổ quốc là nơi sinh sống của các dân tộc anh em: Tày, Nùng, Kinh, Dao, Hoa... Trải qua bao nhiêu thăng trầm của

lịch sử, hiện trên mảnh đất này và trong từng cộng đồng dân tộc ở đây còn lưu giữ biết bao những di sản văn hóa quý giá, từ những di sản văn hóa về khảo cổ, di sản tín ngưỡng - tôn giáo - danh thắng đến những di tích lịch sử cách mạng.

Trong những năm vừa qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, tỉnh Lạng Sơn đã có nhiều thành tựu trên mọi lĩnh vực. Tuy nhiên, cũng giống như nhiều địa phương khác trong cả nước, Lạng Sơn cũng phải đang đối mặt với nhiều thách thức trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Làm sao để bản sắc văn hoá của các dân tộc không bị mai một trước sự phát triển của kinh tế thị trường? Làm sao để kết hợp hài hòa giữa mục tiêu kinh tế và mục tiêu văn hóa nhằm giải quyết tốt bài toán phát triển bền vững? Làm sao để khai thác được giá trị di sản văn hóa khiến nó trở thành một nguồn lực, một động lực cho sự phát triển của tỉnh?... Việc bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa của địa phương chính là một hướng đi đúng đắn để có thể góp phần trả lời cho các câu hỏi trên.

Trong thực tế, vai trò của di sản văn hóa trong phát triển bền vững chưa được nhận thức một cách toàn diện. Để tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, chúng ta dành quá nhiều ưu tiên cho phát triển kinh tế, trong khi đó di sản văn hóa đang đứng

trước nguy cơ bị biến dạng và có thể trở nên nghèo nàn, đơn điệu.

Như vậy, cả trên phương diện lý luận và thực tiễn, vấn đề bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn là rất cấp thiết.

Tại tỉnh Lạng Sơn, vấn đề bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa cũng bắt đầu được sự quan tâm của các cấp, các ngành, đặc biệt là sau khi có Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 19/4/2007 của Tỉnh ủy Lạng Sơn về bảo tồn phát huy vốn di sản văn hoá của tỉnh. Việc bảo tồn, phát huy vốn di sản văn hóa di dời có tác động qua lại, gắn bó mật thiết và thúc đẩy lẫn nhau với phát triển các lĩnh vực, nhất là ngành du lịch và dịch vụ, khai thác hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh của tỉnh: phát triển văn hóa gắn với giáo dục truyền thống lịch sử, ý thức dân tộc, bảo tồn các phong tục tập quán tốt, xây dựng tư tưởng, đạo đức và đời sống văn hóa trong nhân dân, bảo đảm phát triển bền vững.

CHƯƠNG I
DI SẢN VĂN HÓA
VỚI VIỆC PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI
TỈNH LẠNG SƠN

I. DI SẢN VĂN HÓA - KHÁI NIỆM VÀ CẤU TRÚC

1. Khái niệm

Thuật ngữ di sản đã có một lịch sử phát triển khá lâu dài, bắt đầu được biết đến nhiều nhất qua các cuộc Cách mạng tư sản Pháp. Có thể nói rằng, chính việc tịch thu của cải của tầng lớp quý tộc và nhà thờ, sau đó tập hợp chúng thành các tài sản quốc gia trong thời gian cách mạng tư sản đã sản sinh ra khái niệm về di sản. Để tránh sự phá hoại các tài sản này, nhà nước đã cho tiến hành kiểm kê, tiến hành mô tả, sắp xếp, phân loại các công trình lịch sử để xác định thứ tự ưu tiên nhằm bảo tồn và khôi phục di sản của quốc gia. Như vậy, di sản lúc đó được mọi người hiểu là ý niệm về một tài sản chung, tài sản của mọi công dân chứ

không phải của riêng một ai, đó là ý niệm đã tạo thành cái ý thức về *di sản quốc gia*.

Cũng tại Pháp, khái niệm "Di tích lịch sử" được chính thức hóa vào đầu những năm 1830 và được công nhận về mặt pháp lý bằng việc xếp hạng và bảo vệ đã được một đạo luật phê chuẩn vào năm 1913. Di tích lịch sử là bằng chứng không thể phủ nhận về một quá khứ luôn có mặt mà cộng đồng dân tộc đã công nhận và thừa nhận như những giá trị tiêu biểu cho bản sắc của mình.

Từ một thuật ngữ của đời sống, di sản đã trở thành một thuật ngữ khoa học. Năm 1983, Hội nghị di sản toàn quốc (Anh) đã định nghĩa di sản như sau: " Đó là những gì thuộc về thế hệ trước giữ gìn và chuyển giao cho thế hệ hiện nay và những gì mà một nhóm người quan trọng trong xã hội hiện nay mong muốn chuyển giao cho thế hệ tương lai". Định nghĩa này chỉ ra rằng di sản là sự lựa chọn về mặt văn hóa, tập trung chính vào sự bảo tồn và cần phải lựa chọn một quan điểm bảo tồn di sản.

Trải qua thời gian, di sản đã trải qua những sự thay đổi ở phương diện khái niệm. Thuật ngữ " Di sản" trước tiên được định nghĩa vào năm 1970 " tài sản do cha mẹ để lại". Đến năm 1980 nó trở thành "sở hữu tài sản do tổ tiên chuyển giao", rồi thêm "tài sản văn

hóa của một cộng đồng, một đất nước, của nhân loại"; và giờ đây người ta bắt đầu nói đến khái niệm văn hóa phi vật thể bên cạnh khái niệm di sản văn hóa vật thể, cũng như đặt các vấn đề liên quan đến ý thức và quan điểm của mỗi thời đại ảnh hưởng đến khái niệm về di sản.

Tuy nhiên, dù sao đi nữa, bất chấp những tranh cãi về mặt khái niệm, di sản văn hóa cũng được thừa nhận là có sự gắn bó với quá khứ và được công nhận ở thời kỳ hiện tại.

Trong Thập kỷ thế giới phát triển Văn hoá do UNESCO khởi xướng (1988-1997), cùng với việc nhận thức lại vai trò của văn hóa đối với sự phát triển kinh tế xã - hội, di sản văn hóa cũng được bàn đến và là một trong bốn mục tiêu mà tổ chức văn hóa, giáo dục và khoa học của liên hợp quốc hướng tới. Tạp chí Người đưa tin UNESCO đã công bố nhiều công trình nghiên cứu của các học giả trên thế giới về vấn đề di sản văn hóa. A.Mo-lơ đã quan niệm di sản văn hóa như là một mã "di truyền xã hội", còn ngài F.Mayor - Nguyên Tổng giám đốc UNESCO- thì cho rằng di sản văn hóa là một hệ thống các giá trị, là những nhân tố hình thành lên bản sắc của một dân tộc.

Ở Việt Nam, thuật ngữ di sản đã có lúc hầu như không được hiểu một cách đầy đủ. Như chúng tôi đã